

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Chi cục Dân số tỉnh Lâm Đồng**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp
luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định tổ chức các
cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung
ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc
Trung ương;*

*Căn cứ Thông tư số 34/2023/TT-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chức
năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Chi cục Dân số thuộc Sở Y tế;*

*Căn cứ Thông tư số 20/2025/TT-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn
chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về y tế thuộc Ủy ban
nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã,
phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng;

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy định chức năng,
nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Dân số tỉnh Lâm Đồng.*

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Dân số tỉnh Lâm Đồng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 8 năm
2025 và thay thế Quyết định số 14/2025/QĐ-UBND ngày 13/3/2025 của Ủy ban
nhân dân tỉnh Lâm Đồng đổi tên Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình tỉnh
Lâm Đồng thành Chi cục Dân số tỉnh Lâm Đồng và Quy định chức năng, nhiệm
vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Dân số tỉnh Lâm Đồng.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp công lập
thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chi cục trưởng Chi cục Dân số tỉnh Lâm Đồng;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KTVB & QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế các Bộ: Y tế, Nội vụ;
- Cục Dân số - Bộ Y tế;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Lâm Đồng;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Báo và PT, TH Lâm Đồng;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin;
- Trung tâm Hạ tầng và Công nghệ số;
- Trung tâm Lưu trữ lịch sử;
- Lưu: VT, KGVX, NC (Th).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đinh Văn Tuấn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Chi cục Dân số tỉnh Lâm Đồng
(Ban hành kèm theo Quyết định số 18/QĐ-UBND)

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Chi cục Dân số tỉnh Lâm Đồng (sau đây viết tắt là Chi cục Dân số) là tổ chức thuộc Sở Y tế, thực hiện chức năng tham mưu giúp Sở Y tế quản lý Nhà nước về công tác dân số, bao gồm các lĩnh vực: quy mô dân số, cơ cấu dân số, chất lượng dân số, kế hoạch hóa gia đình và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng; chỉ đạo và tổ chức thực hiện các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ về dân số trên địa bàn tỉnh.

2. Chi cục Dân số tỉnh Lâm Đồng chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng; đồng thời, chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Cục Dân số thuộc Bộ Y tế.

3. Chi cục Dân số tỉnh Lâm Đồng có tư cách pháp nhân, có trụ sở làm việc, có con dấu và tài khoản riêng.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu giúp Sở Y tế trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, quy chế phối hợp liên ngành, biện pháp tổ chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và xã hội hóa về công tác dân số trên địa bàn tỉnh.

2. Trình Sở Y tế ban hành các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án, chương trình phối hợp liên ngành trong lĩnh vực dân số trên địa bàn tỉnh.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về dân số đã được phê duyệt.

4. Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về công tác dân số trên địa bàn tỉnh.

5. Tham mưu cấp có thẩm quyền lồng ghép nội dung dân số trong các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; của các ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh.

6. Ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra và tổ chức thực hiện.

7. Về quy mô dân số

a) Theo dõi biến động về dân số, trình cấp có thẩm quyền đề xuất các giải pháp, mô hình điều chỉnh mức sinh và tỷ lệ tăng dân số trên địa bàn tỉnh;

b) Xây dựng dự báo dân số phục vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

8. Về cơ cấu dân số

a) Xây dựng mục tiêu, chỉ tiêu, biện pháp can thiệp về cơ cấu dân số theo giới tính và độ tuổi trên địa bàn tỉnh;

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy định của pháp luật để bảo đảm cân bằng giới tính khi sinh theo quy luật sinh sản tự nhiên trên địa bàn tỉnh.

9. Về chất lượng dân số

a) Xây dựng mục tiêu, chỉ tiêu, biện pháp can thiệp về chất lượng dân số để góp phần đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực của tỉnh;

b) Hướng dẫn, triển khai thực hiện các đề án nâng cao chất lượng dân số, tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn, giảm tảo hôn, hôn nhân cận huyết, sàng lọc, chẩn đoán trước sinh và sơ sinh trên địa bàn tỉnh.

10. Về kế hoạch hóa gia đình

a) Xây dựng mục tiêu, chỉ tiêu về thực hiện kế hoạch hóa gia đình, biện pháp tránh thai; hướng dẫn các biện pháp phòng tránh vô sinh tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh;

b) Dự báo nhu cầu phương tiện tránh thai; quản lý điều phối hoạt động cung ứng phương tiện tránh thai qua các kênh phân phối miễn phí, tiếp thị xã hội, xã hội hóa trong chương trình dân số.

11. Về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng

a) Xây dựng, hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu về chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng cho người cao tuổi tại cộng đồng;

b) Hướng dẫn tổ chức thực hiện tăng cường sức khỏe, phòng bệnh, tự chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho người cao tuổi tại cộng đồng; phối hợp tổ chức khám sức khỏe định kỳ, lập hồ sơ theo dõi, phục hồi chức năng cho người cao tuổi tại cộng đồng.

12. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan hướng dẫn chuyên môn, thực hiện các hoạt động truyền thông, vận động, giáo dục và cung cấp dịch vụ tư vấn về dân số, kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

13. Tổ chức thực hiện các hoạt động nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ thông tin, cải cách hành chính trong phạm vi thẩm quyền được giao.

14. Phối hợp xây dựng hệ thống tin quản lý dữ liệu về dân số, chuyển đổi sổ trong công tác dân số; tổ chức thực hiện công tác thống kê, thông tin và báo cáo về dân số theo quy định.

15. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về hoạt động của các cơ quan, tổ chức cung cấp dịch vụ tư vấn về dân số thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh: Dịch vụ tư vấn khám sức khỏe trước khi kết hôn, tư vấn sàng lọc trước sinh, sơ sinh, tư vấn kế hoạch hóa gia đình, tư vấn chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng.

16. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về dân số cho công chức, viên chức dân số, cộng tác viên và người làm công tác dân số trên địa bàn tỉnh theo quy định.

17. Quản lý về tổ chức bộ máy, biên chế; tài chính, tài sản được giao; quản lý các tổ chức sự nghiệp thuộc Chi cục (nếu có); thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của Sở Y tế.

18. Giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong công tác dân số trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của Sở Y tế.

19. Tham mưu, giúp việc cho Ban Chỉ đạo về công tác dân số của tỉnh.

20. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Chi cục Dân số:

a) Chi cục có Chi cục trưởng và 01 Phó Chi cục trưởng;

b) Chi cục trưởng là người đứng đầu đơn vị, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Y tế và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục Dân số;

c) Phó Chi cục trưởng là người giúp Chi cục trưởng thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Chi cục trưởng phân công, chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng, Giám đốc Sở và trước pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Chi cục trưởng vắng mặt, Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy quyền thay Chi cục trưởng điều hành các hoạt động của Chi cục;

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, cách chức, cho từ chức, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện các chế độ chính sách khác đối với Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Chi cục Dân số gồm:

a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;

b) Phòng Nghiệp vụ.

Cơ cấu mỗi phòng có Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng. Việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ; việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thực hiện theo quy định hiện hành và theo phân cấp quy định.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

1. Căn cứ chức năng nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Dân số tại Quy định này, Giám đốc Sở Y tế, Chi cục Dân số nghiêm túc triển khai thực hiện.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện; trường hợp phát sinh, khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung, Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định thay thế, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung Quy định này cho phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật./.